

- Tóm tắt quy trình công nghệ: Hơi hóa chất hữu cơ → Buồng gom có màng lọc bụi thô → Buồng gom có màng lọc Carbon → Quạt hút → Thoát ra ngoài qua ống thải → Môi trường tiếp nhận.

- Thông số kỹ thuật: Buồng gom khí: 660 x 630 x 800mm, Màng lọc thô G4, Màng lọc carbon: 600 x 600 x 25mm.

- Công suất thiết kế: 5.000 m³/giờ.

- Hóa chất, vật liệu sử dụng: Than hoạt tính.

1.2.6. Hệ thống xử lý hơi hóa chất vô cơ (Hoạt động kiểm nghiệm) (tương ứng dòng khí thải số 14)

- Số lượng hệ thống: 01.

- Tóm tắt quy trình công nghệ: Hơi hóa chất vô cơ → Buồng gom có màng lọc bụi thô → Quạt hút → Tháp hấp thụ → Thoát ra ngoài qua ống thải → Môi trường tiếp nhận.

- Thông số kỹ thuật: Buồng gom khí: 660 x 630 x 800mm, Màng lọc thô G4, Tháp hấp thụ: 2.166, D=800mm.

- Công suất thiết kế: 5.000 m³/giờ.

- Hóa chất, vật liệu sử dụng: NaOH.

1.3. Hệ thống, thiết bị quan trắc khí thải tự động, liên tục:

Dự án không thuộc đối tượng phải lắp đặt hệ thống, thiết bị quan trắc khí thải tự động, liên tục.

1.4. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố:

- Tuân thủ các yêu cầu thiết kế và quy trình kỹ thuật vận hành, bảo dưỡng hệ thống xử lý bụi, khí thải.

- Đào tạo đội ngũ công nhân nắm vững quy trình vận hành và có khả năng sửa chữa, khắc phục khi sự cố xảy ra.

- Khi hệ thống xử lý khí thải gặp sự cố hoặc chất lượng khí thải không đạt yêu cầu quy định tại Mục 2.2.2 phần A của Phụ lục này phải ngừng ngay việc xả khí thải ra môi trường để thực hiện các biện pháp khắc phục, xử lý.

- Định kỳ hàng năm, thực hiện kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng thiết bị, máy móc hệ thống xử lý khí thải bảo đảm hệ thống hoạt động ổn định.

- Có kế hoạch xử lý kịp thời khi xảy ra sự cố đối với hệ thống như:

+ Luôn trang bị các thiết bị dự phòng cho hệ thống xử lý.

+ Trong trường hợp thiết bị gặp sự cố, nhanh chóng khắc phục sự cố và sử dụng thiết bị dự phòng cho hệ thống trong khi khắc phục sự cố.

+ Giám sát hệ thống xử lý bụi, khí thải thường xuyên để kịp thời phát hiện sự cố có thể xảy ra.